

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *4248* /SYT-CCDS

Đồng Nai, ngày *06* tháng 9 năm 2018

V/v thu thập thông tin về thực trạng và
nhu cầu đào tạo kỹ thuật dịch vụ
KHHGD

Kính gửi: Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc

Thực hiện Công văn số 670/TCDS-QMDS ngày 17/9/2018 của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGD) về việc thu thập thông tin về thực trạng và nhu cầu đào tạo kỹ thuật dịch vụ KHHGD để có căn cứ xây dựng đề án “Nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD đến năm 2030”,

Sở Y tế Đồng Nai đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chỉ đạo thực hiện một số công việc như sau:

- Rà soát lại tình hình nhân lực và tình hình thực hiện KHHGD tại đơn vị;
- Báo cáo thực trạng và nhu cầu đào tạo kỹ thuật dịch vụ KHHGD của đơn vị (*theo mẫu đính kèm*) gửi về Chi cục DS-KHHGD tỉnh để tổng hợp báo cáo Tổng cục DS-KHHGD tỉnh trước ngày 05/10/2018 (bao gồm cả báo cáo giấy và file).

Nếu có khó khăn, vướng mắc vui lòng liên hệ Chi cục DS-KHHGD số điện thoại: 0251.3842436 hoặc 0977190002 (gặp Hùng, phòng DS-KHHGD); Email: dansodongnai@gmail.com.

Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Chi cục DS-KHHGD (thực hiện);
- Lưu: VT, DS.



Huỳnh Cao Hải

BIỂU MẪU

**Báo cáo và thu thập thông tin về thực trạng và nhu cầu đào tạo kỹ thuật
dịch vụ KHHGD của cán bộ cung cấp dịch vụ tại địa phương**
(kèm theo công văn số: 670/TCDS-QMDS ngày 17 tháng 9 năm 2018)

I. Về phân tuyến chuyên môn kỹ thuật:

Nêu những quy định về phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám chữa bệnh và thực tế tình hình thực hiện các quy định về phân tuyến chuyên môn kỹ thuật tại địa phương trong thực hiện dịch vụ KHHGD, trong đó ghi rõ:

- Các dịch vụ KHHGD/CSSKSS thực hiện tại tuyến huyện?
- Các dịch vụ KHHGD/CSSKSS thực hiện tại tuyến xã?

II. Về thực trạng nguồn nhân lực thực hiện cung cấp dịch vụ KHHGD
(thống kê theo biểu mẫu thu thập thông tin kèm theo)

1. Thực trạng nhân lực thực hiện dịch vụ tại tuyến xã
2. Thực trạng nhân lực thực hiện dịch vụ tại tuyến huyện

III. Về công tác đào tạo, tập huấn cán bộ cung cấp dịch vụ tại địa phương

1. Công tác đào tạo thường xuyên: tại địa phương có kế hoạch đào tạo hoặc lồng ghép đào tạo/tập huấn về kỹ thuật dịch vụ KHHGD/CSSKSS thường xuyên (đào tạo mới và cập nhật) cho cán bộ cung cấp dịch vụ KHHGD tuyến xã/huyện?

2. Các dự án/chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn kỹ thuật dịch vụ đang được triển khai tại địa phương?

3. Kế hoạch đào tạo chuẩn hóa trình độ cao đẳng chuyên ngành cho nữ hộ sinh giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV theo quy định định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV?

IV. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, khuyến nghị

1. Những khó khăn, vướng mắc của địa phương trong triển khai cung cấp dịch vụ KHHGD/CSSKSS; thực hiện các quy định về phân tuyến chuyên môn kỹ thuật và thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

2. Đề xuất, khuyến nghị.

2. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ KHHGD TẠI TUYẾN HUYỆN

2.1. Nhân lực thực hiện dịch vụ KHHGD tại tuyến huyện

STT	Nhân lực	Khoa sản bệnh viện Huyện	Khoa SKSS Trung tâm YT huyện	Phòng khám đa khoa khu vực	...	Tổng cộng
1	Số TS/BS CKII sản					
2	Số ThS/BS CKI sản					
3	Số BS định hướng CK sản					
4	Số Hộ sinh đại học					
5	Số Y sỹ sản nhi					
-	Trong đó số đang học lên BS/CNHS					
6	Số hộ sinh cao đẳng					
-	Trong đó số đang học lên cử nhân hộ sinh					
7	Số hộ sinh trung cấp					
	Trong đó					
-	Số đang học cử nhân hộ sinh					
-	Số đang học cao đẳng hộ sinh					
8	Số HS sơ cấp					

2.2. Tình hình thực hiện dịch vụ KHHGD tại tuyến huyện

STT	Tên đơn vị	Triệt sản nam		Triệt sản nữ		Đặt/tháo dụng cụ tử cung		Cấy/tháo que cấy		Tiêm tránh thai	
		Có thực hiện dịch vụ	Lý do không thực hiện dịch vụ	Có thực hiện dịch vụ	Lý do không thực hiện dịch vụ	Có thực hiện dịch vụ	Lý do không thực hiện dịch vụ	Có thực hiện dịch vụ	Lý do không thực hiện dịch vụ	Có thực hiện dịch vụ	Lý do không thực hiện dịch vụ
1	Khoa sản BV Huyện										
2	PKDK										
...											
	Tổng cộng										

Ghi chú:

1. Mã điền số có thực hiện dịch vụ : Có thực hiện dịch vụ điền số 1 Không thực hiện dịch vụ điền số 0

2. Mã điền số lý do không thực hiện dịch vụ:

Không có nhân lực và trang thiết bị

điền số 1

Có đủ điều kiện về nhân lực nhưng không có đủ trang thiết bị

điền số 2

Có đủ điều kiện nhân lực và trang thiết bị, nhưng chưa triển khai thực hiện

điền số 3

Theo quy định của địa phương

điền số 4

3. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

.....

.....

.....

.....

....., ngày tháng năm 2018

Người lập bảng

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)